

# RÈN LUYỆN KỸ NĂNG SỰ PHẠM CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC MẦM NON TRONG QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC PHẦN “PHƯƠNG PHÁP LÀM QUEN MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH”\*

ĐỖ CHIÊU HẠNH\*

## TÓM TẮT

*Rèn luyện kỹ năng sự phạm cho sinh viên là một nội dung rất quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên ở các trường, khoa Sư phạm. Bài báo này đề cập đến các kỹ năng sự phạm cần thiết để tổ chức hoạt động làm quen môi trường xung quanh ở trường mầm non và mối liên hệ giữa các kỹ năng này.*

## ABSTRACT

*Cultivating professional skills for teacher students of Department of Preschool Education*

*In teaching the subject “Teaching science and social studies in kindergartens”.*

*Cultivating professional skills for teacher students is one of the most important things of teacher training at schools of pedagogy. This article is about the professional skills needed for teaching science and social studies in kindergarten as well as the interrelationships between these skills.*

## 1. Mở đầu

Kỹ năng sự phạm là một kỹ năng nghề nghiệp vô cùng quan trọng, là hành trang không thể thiếu được của sinh viên các trường Sư phạm trong hoạt động nghề nghiệp sau này. Rèn luyện kỹ năng sự phạm (KNSP) cho sinh viên là một nội dung rất quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên ở các trường, khoa Sư phạm.

“Phương pháp làm quen môi trường xung quanh” là một trong các học phần nghiệp vụ giữ vị trí quan trọng trong việc hình thành kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non (GDMN). Bởi lẽ sau khi tốt nghiệp ra trường, sinh viên sẽ phải

tổ chức các hoạt động cho trẻ mầm non tìm hiểu, khám phá môi trường xung quanh nhằm phát triển toàn diện các mặt nhân thức, thể chất, ngôn ngữ, tình cảm- xã hội và thẩm mỹ. Việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen môi trường xung quanh” (MTXQ) sẽ giúp sinh viên có hành trang vững chắc để bước vào nghề một cách tự tin và sáng tạo.

## 2. Hệ thống các KNSP cần hình thành cho sinh viên trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen với môi trường xung quanh”

Kỹ năng là khả năng vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo những tri thức, kinh nghiệm, phương pháp vào việc tổ chức hoạt động có hiệu quả

\* ThS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

Formatted: Font: 14.5 pt	
Formatted: Indent: Left: -0.6 cm, Right: -0.6 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single	
Deleted: ¶	
Formatted: Font: 14.5 pt	
Deleted: BỘ MÔN	
Formatted: Font: 14.5 pt, Condensed by 0.4 pt	
Deleted:	
Formatted: Font: (Default) Arial, 11 pt	
Formatted: Right, Indent: First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, After: 0 pt, Line spacing: single	
Deleted:	
Formatted: Font: 12 pt	
Formatted: Centered, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Widow/Orphan control	
Formatted: Font: 12 pt, Italic	
Formatted: Space Before: 4 pt, Line spacing: single	
Formatted: Font: 12 pt, Italic	
Formatted: Font: 12 pt	
Formatted: Centered, Space Before: 4 pt, Line spacing: single	
Formatted: Font: 12 pt, Bold, Italic, Condensed by 0.2 pt	
Formatted: Indent: First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single	
Formatted	... [1]
Formatted	... [2]
Formatted: Indent: Left: 0 cm, First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Tabs: 0.96 cm, Left	
Formatted	... [3]
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [4]
Deleted: kỹ năng...kỹ năng...K	... [5]
Deleted: khám phá...bộ môn...t	... [6]
Deleted: ¶	
Formatted	... [7]
Deleted: bộ môn	
Deleted: kỹ năng...(SV) ...SV	... [8]

trong điều kiện xã hội nhất định.

Kỹ năng sư phạm là khả năng vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo những tri thức, kinh nghiệm, phương pháp đã lĩnh hội được ở trường sư phạm vào việc tổ chức hoạt động sư phạm có hiệu quả trong điều kiện cụ thể.

Hình thành KNSP trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ” chính là hình thành cho sinh viên những kỹ năng hướng dẫn trẻ mầm non tìm hiểu, khám phá các sự vật, hiện tượng có trong MTXQ.

Hệ thống các KNSP cần hình thành cho sinh viên trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ” bao gồm hai nhóm KNSP như sau:

**Nhóm 1: Nhóm các KN sư phạm nền tảng.**

Bao gồm các KNSP được hình thành nhằm chuẩn bị cho sinh viên lĩnh hội các KNSP chuyên biệt. Nhóm các KNSP nền tảng bao gồm những KNSP sau:

❖ Kỹ năng định hướng

Kỹ năng định hướng là một trong những kỹ năng nghề nghiệp của giáo viên mầm non (GVMN). Kỹ năng định hướng được thể hiện ở khả năng định hướng, dẫn dắt, hướng dẫn trẻ MN trong hoạt động làm quen MTXQ. Với đôi tượng giáo dục vô cùng đặc biệt là trẻ em từ 3 tháng đến 6 tuổi, lao động của GVMN mang những đặc thù riêng. Trẻ mầm non vô cùng non nớt và nhạy cảm với những tác động của MTXQ. Chính vì thế, GVMN cần phải là người định hướng, dẫn dắt trẻ.

Khi sử dụng KN định hướng, đòi hỏi GVMN phải tìm hiểu nhu cầu, kinh nghiệm, khả năng và hứng thú của trẻ, trên cơ sở đó mới chọn chủ đề cho trẻ khám phá, thiết kế nội dung và tổ chức các hoạt động cho trẻ khám phá. GV cần phải biết trẻ đã biết những gì, chưa biết gì, có thể biết gì và thích biết gì và đặc biệt GV cần có khả năng dự đoán được các tình huống sư phạm có thể xảy ra, phải phát hiện được những vấn đề mà trẻ đang gặp phải, đang tò mò để có thể định hướng cho trẻ. Khi hình thành kỹ năng định hướng, giảng viên phải hướng dẫn sinh viên biết dựa vào các đặc điểm tâm lý của trẻ MN như đặc điểm nhận thức, đặc điểm ngôn ngữ... để kích thích tính tò mò, khả năng sáng tạo trong hoạt động hướng dẫn trẻ làm quen MTXQ.

Trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ”, kỹ năng định hướng được hình thành dưới nhiều hình thức như: GV nêu ra các vấn đề và yêu cầu sinh viên thuyết trình cách giải quyết vấn đề, hoặc sinh viên quan sát thực tế tổ chức hoạt động làm quen MTXQ ở trường MN, phát hiện những vấn đề, những tình huống sư phạm và sẽ suy nghĩ để đưa ra những định hướng, những giải pháp, phương hướng cụ thể để giải quyết vấn đề. Quá trình này được lặp đi lặp lại nhiều lần trong suốt quá trình học học phần sẽ tạo cơ hội cho sinh viên hình thành kỹ năng định hướng.

❖ Kỹ năng giao tiếp

Một trong những đặc điểm quan trọng nhất của lao động sư phạm là trong suốt quá trình lao động, luôn luôn có sự tương tác giữa con người với con

Formatted: Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

Formatted: Space Before: 4 pt, Line spacing: Multiple 1.02 li

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng sư phạm là khả năng thực hiện có hiệu quả hoạt động sư phạm trên cơ sở nắm vững phương thức thực hiện và vận dụng linh hoạt, sáng tạo tri thức, kinh nghiệm phù hợp với các điều kiện của hoạt động sư phạm.

Deleted: KN

Deleted: bộ môn

Deleted: cho trẻ ... với ... khoa GDMN kỹ năng ... [9]

Deleted: ... làm quen ... với ... [10]

Deleted: Do những yêu cầu nghề nghiệp như vậy, đòi hỏi GVMN phải có KN định hướng.

Deleted: KN

Deleted: bộ môn

Deleted: cho trẻ ... với ... KN ... nhóm các KNSP nền tảng và nhóm các ... [11]

Deleted: kỹ năng ... g: ... [12]

Formatted ... [13]

Deleted: Với đối tượng giáo dục ... [14]

Deleted: bộ môn

Deleted: cho trẻ ... với ... kỹ năng ... [15]

Deleted: KN ... KN ... KN ... KN ... [16]

Deleted: Kỹ năng

Formatted: No underline

Formatted ... [17]

Formatted ... [18]

Deleted: Kỹ năng

Formatted ... [19]

Deleted: kỹ năng

Deleted: bộ môn

Deleted: kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted:

Formatted: No underline

Formatted ... [20]

Formatted: Font: Italic

Formatted: No underline

Formatted ... [21]

người. Đối tượng lao động của GVMN chính là trẻ mầm non. Ở lứa tuổi này, trẻ còn rất non nớt, nhạy cảm; xúc cảm, tình cảm chiếm ưu thế; tư duy chưa phát triển... đòi hỏi toàn bộ những hoạt động sư phạm của GVMN phải làm sao để trẻ cảm nhận được nguồn hạnh phúc, thấy mình được chấp nhận, được an toàn, được thương yêu, và là thành viên của “cộng đồng” mà mình đang hòa nhập. Hoạt động lao động sư phạm của nghề nghiệp đòi hỏi GVMN phải luôn giao tiếp, ứng xử nhẹ nhàng, nhân ái, luôn quan tâm, thương yêu và giáo dục trẻ bằng tình cảm. Qua giao tiếp với trẻ, bằng nhân cách của mình, GVMN sẽ tác động tích cực đến sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ như nhà giáo dục học vĩ đại A.X. Macarencô đã từng nói: “chỉ có nhân cách mới giáo dục được nhân cách”. Ngoài ra, kỹ năng giao tiếp còn được xem là năng lực quan trọng góp phần tạo nên hiệu quả chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. Như vậy, với yêu cầu của nghề đòi hỏi, GVMN cần phải có kỹ năng giao tiếp.

Nắm vững kỹ năng giao tiếp, sinh viên khoa GDMN không những có được kỹ năng nghề nghiệp cần thiết của GVMN, mà còn chủ động, tự tin và nâng cao khả năng giao tiếp thuyết phục.

Trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ”, kỹ năng giao tiếp được hình thành chủ yếu qua hoạt động nhóm. Ngoài ra, kỹ năng giao tiếp còn được hình thành qua giờ thuyết trình đặt và giải quyết vấn đề của GV và cả qua việc sinh viên trình bày những nghiên cứu của mình trong

quá trình tự nghiên cứu tài liệu, hoặc khi nhận xét, đánh giá việc tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ trên thực tiễn GDMN... Đặc biệt, kỹ năng giao tiếp còn được hình thành rất tốt qua những giờ tập dạy trên trẻ tại trường MN của sinh viên.

#### ❖ Kỹ năng nhận thức

Kỹ năng nhận thức là khả năng thu thập thông tin và xử lý thông tin một cách có hiệu quả của con người trong những điều kiện cụ thể nhằm đạt được mục đích nào đó. Đối với sinh viên khoa GDMN, kỹ năng nhận thức là cách thức tiếp thu, xử lý thông tin của sinh viên trong những điều kiện cụ thể nhằm đạt được mục đích nhất định. Bên cạnh đó, một trong những nhiệm vụ khi cho trẻ làm quen với MTXQ ở trường mầm non chính là hình thành kỹ năng nhận thức cho trẻ. Đó là các kỹ năng như quan sát, so sánh, phân loại, suy luận, dự đoán... Vì vậy, trong quá trình học tập học phần “Phương pháp làm quen MTXQ” ở trường Sư phạm Mầm non, nếu GVMN tương lai được hình thành những kỹ năng nhận thức thì không những cần thiết cho sinh viên lĩnh hội cơ sở lý luận của học phần trong lúc học tại trường Sư phạm Mầm non, mà sau này, khi trực tiếp dạy trẻ, sinh viên có thể thực hiện tốt nhiệm vụ hình thành kỹ năng nhận thức cho trẻ thông qua tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ. Chính vì thế, sinh viên khoa GDMN cần phải có kỹ năng nhận thức.

Trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ”, kỹ năng nhận thức chủ yếu được hình thành qua hoạt động tự nghiên cứu tài

Deleted: ngôn ngữ	
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [22]
Formatted	... [23]
Deleted:	
Formatted	... [24]
Formatted	... [25]
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [26]
Deleted: cách thức tiếp thu, xử	... [27]
Deleted: sinh viên	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: nào đó	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: nếu	
Deleted: bộ môn	
Deleted: cho trẻ	
Deleted: với	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: như quan sát, so sánh,	... [28]
Deleted: bộ môn	
Deleted: kỹ năng	
Deleted:	
Formatted	... [29]
Deleted: kỹ năng	
Formatted	... [30]
Deleted: bộ môn	
Deleted: cho trẻ	
Deleted: với	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: kỹ năng	
Deleted:	
Formatted	... [31]
Deleted: kỹ năng	
Deleted: bộ môn	
Deleted: cho trẻ	
Deleted: với	
Deleted: kỹ năng	
Deleted: giảng viên	
Deleted: sinh viên	

liệu của sinh viên. Bên cạnh đó, kỹ năng này còn được hình thành trong quá trình sinh viên tham gia tích cực vào giờ thuyết trình nêu vấn đề, trong giờ hoạt động nhóm, giờ thực tế, thực hành tập dạy tại trường MN...

**Nhóm 2: Nhóm các kỹ năng sư phạm chuyên biệt**

Đây là nhóm các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm mang đặc trưng của học phân “Phương pháp làm quen MTXQ”. Nhóm các KNSP chuyên biệt bao gồm:

❖ Kỹ năng lập kế hoạch hoạt động cho trẻ làm quen MTXQ

Lập kế hoạch hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ là một việc làm vô cùng quan trọng. Căn cứ vào đặc điểm lứa tuổi, khả năng nhận thức của trẻ, kinh nghiệm sống, nhu cầu, hứng thú của trẻ... mà GVMN lập kế hoạch cho trẻ làm quen với MTXQ. Chính vì thế, hình thành cho sinh viên khoa GDMN kỹ năng lập kế hoạch cho trẻ làm quen với MTXQ là một việc làm hết sức cần thiết.

Kỹ năng lập kế hoạch cho trẻ làm quen MTXQ bao gồm những kỹ năng cụ thể sau:

- + Kỹ năng đánh giá vốn kinh nghiệm sống, nhu cầu, khả năng và hứng thú khám phá của trẻ để xác định logic nội dung phù hợp.
- + Kỹ năng xác định mục đích, yêu cầu của hoạt động.
- + Kỹ năng lựa chọn và chuẩn bị đồ dùng trực quan.
- + Kỹ năng lựa chọn phương pháp, biện pháp tác động phù hợp với nội dung, lứa tuổi của trẻ.

❖ Kỹ năng tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen MTXQ

Đây là kỹ năng được sử dụng nhằm biến những mục tiêu giáo dục, những dự kiến, kế hoạch đã lập bằng các hoạt động cụ thể thích hợp. Tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ là một hoạt động sư phạm không thể thiếu được của GVMN. Sau khi lập kế hoạch, GVMN cần triển khai kế hoạch. Việc tổ chức này đòi hỏi ở GVMN rất nhiều kỹ năng. Vì thế, trong quá trình giảng dạy học phân “Phương pháp làm quen MTXQ”, cần chú trọng hình thành cho sinh viên các kỹ năng tổ chức hoạt động làm quen MTXQ ở trường mầm non nhằm giúp sinh viên có đủ khả năng thực hiện tốt vai trò của GVMN trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ ở trường mầm non.

Kỹ năng tổ chức hoạt động làm quen MTXQ bao gồm những KN sau đây:

- + Kỹ năng kích thích và duy trì hứng thú cho trẻ
- + Kỹ năng đặt và trả lời các câu hỏi của trẻ
- + Kỹ năng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực
- + Kỹ năng sử dụng các phương tiện hoạt động
- + Kỹ năng bao quát lớp và xử lý các tình huống sư phạm
- + Kỹ năng chuyển tiếp các hoạt động

❖ Kỹ năng đánh giá hoạt động làm quen MTXQ

Đánh giá không chỉ đơn thuần là

Deleted: kỹ năn...g	... [32]
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [33]
Formatted	... [34]
Formatted	... [35]
Deleted: với	
Deleted: kỹ năng...kỹ năng	... [36]
Formatted	... [37]
Deleted: kỹ năng	
Formatted	... [38]
Deleted: kỹ năng	
Deleted: môn học	
Deleted: cho trẻ ... với	... [39]
Formatted	... [40]
Deleted: KN	
Formatted	... [41]
Deleted: bộ môn	
Deleted: cho trẻ ... với ... kỹ n	... [42]
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [43]
Formatted	... [44]
Formatted	... [45]
Deleted: với	
Formatted	... [46]
Deleted: Kỹ năng...cho trẻ ...	... [47]
Deleted: kỹ năng	
Formatted	... [48]
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng... với ... kỹ n	... [49]
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [50]
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng...	... [51]
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng	
Deleted: Kỹ năng	
Formatted	... [52]
Formatted	... [53]
Formatted	... [54]
Deleted: cho trẻ ... với	... [55]
Formatted	... [56]

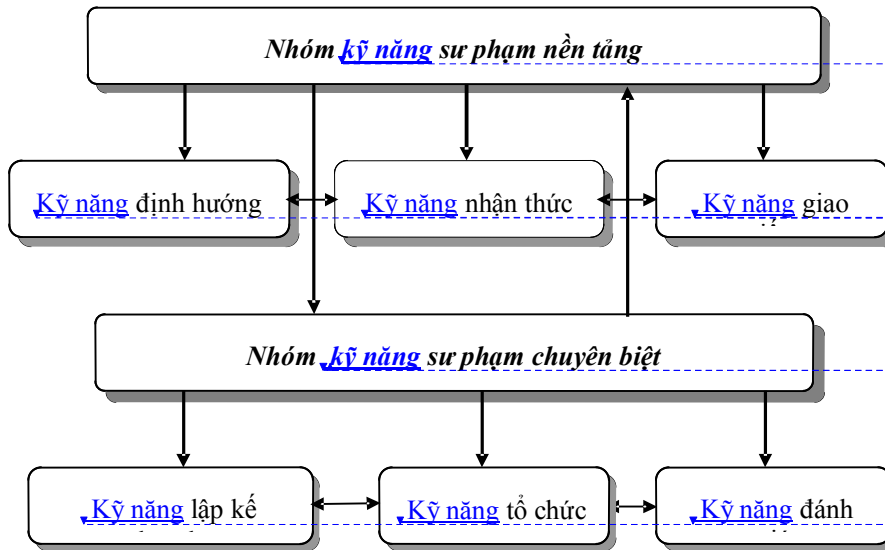
sự ghi nhận kết quả thực trạng mà còn đề xuất những định hướng, những phương hướng nhằm thay đổi thực trạng. Chính vì thế, đánh giá được xem là một khâu quan trọng cần phải được quan tâm ngay từ khi lập kế hoạch hoạt động và trong suốt thời gian triển khai kế hoạch, chứ không chỉ tiến hành khi việc tổ chức hoạt động đã kết thúc. Do đó, đánh giá là kỹ năng không thể thiếu được đối với một GVMN tương lai. Để tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ thì GVMN cần phải biết lập kế hoạch thật tốt, có nội dung phù hợp với trẻ và phải tạo ra được những hoạt động đa dạng cho trẻ tìm hiểu, khám phá. Sau khi lập kế hoạch, GVMN cần biết khai thác và phát triển những gì đã đề ra trong kế hoạch bằng những hoạt động cụ thể. Và sau cùng GVMN cần phải có kỹ năng đánh giá. Việc đánh giá này không phải dùng vào

việc “xếp loại” trẻ giỏi hay kém, ngoan hay không ngoan, mà để GVMN rút kinh nghiệm, tìm hiểu khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ để có thể lập kế hoạch cho hoạt động kế tiếp tốt hơn, phù hợp với khả năng và đặc điểm nhận thức của trẻ.

Kỹ năng đánh giá hoạt động bao gồm những KNSP sau:

- + Kỹ năng quan sát hoạt động
- + Kỹ năng ghi chép kết quả quan sát
- + Kỹ năng trình bày và phân tích kết quả quan sát
- + Kỹ năng xác định kết quả hoạt động (định tính và định lượng)

Hệ thống các KNSP cần hình thành cho sinh viên khoa GDMN trong quá trình giảng dạy học phần “Phương pháp làm quen MTXQ” được sơ đồ hóa như sau:



Sơ đồ Hệ thống các KNSP cần thiết cho việc tổ chức hoạt động làm quen MTXQ ở trường mầm non

Deleted: Kỹ năng

Deleted: KN

Deleted: kỹ năng

Formatted: Space Before: 4 pt, Line spacing: single, No bullets or numbering

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Formatted: Not Expanded by / Condensed by

Deleted: KN

Deleted: bộ môn

Formatted: Not Expanded by / Condensed by

Deleted: cho trẻ

Deleted: với

Deleted: kỹ năng

Formatted: Not Expanded by / Condensed by

Formatted: Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

Deleted: kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted: kỹ năng

Formatted: Font: Bold, Italic

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Deleted: Kỹ năng

Formatted: Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, After: 0 pt, Line spacing: single, Tabs: Not at 1 cm + 1.54 cm

Deleted:

Deleted: KN

Deleted: cho trẻ

Deleted: với

### 3. Kết luận

Như vậy, nhóm **KNSP** nền tảng và nhóm **KNSP** chuyên biệt có mối quan hệ mật thiết với nhau, được hình thành và phát triển trên cơ sở của nhau. Nhóm **KNSP** nền tảng thành thạo, vững chắc sẽ là tiền đề, là cơ sở cho nhóm **KNSP** chuyên biệt và ngược lại. Chính vì thế, trong quá trình giảng dạy **học phần**

“Phương pháp làm quen **MTXQ**”, giảng viên cần chú trọng rèn luyện cho sinh viên cả hai nhóm **KNSP** trên. Việc nắm vững và thành thạo các **KNSP** này sẽ là nền tảng vững chắc cho sinh viên khi trực tiếp tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen **MTXQ** trên thực tiễn GDMN sau này

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Như An (1991), *Hệ thống kỹ năng giảng dạy trên lớp về môn giáo dục học và quy trình rèn luyện hệ thống đồ cho sinh viên khoa Tâm lý giáo dục*, Trường ĐHSP Hà Nội.
2. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – Vụ Giáo dục Mầm non (2005), *Kỹ yếu hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng đào tạo đại học – sau đại học chuyên ngành giáo dục mầm non”*, Trường ĐHSP Hà Nội.

Deleted: ¶

Formatted: Indent: Left: 0 cm, First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Tabs: 0.96 cm, Left

Deleted: cho trẻ

Deleted: với

Deleted: KN

Deleted: KN

Deleted: khoa GDMN

Deleted: KN

Deleted: KN

Deleted: KN

Deleted: KN

Deleted: với

Deleted: bộ môn

Formatted: Right: 2.5 cm, Bottom: 3.5 cm, Section start: Continuous, Width: 21 cm, Height: 29.7 cm, Header distance from edge: 2.2 cm, Footer distance from edge: 2.5 cm

Formatted: Indent: First line: 0 cm, Space Before: 0 pt, After: 0 pt, Line spacing: single, Widow/Orphan control

Deleted: kỹ năng

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Deleted:

Deleted: TÓM TẮT

Deleted: Tóm tắt:¶  
Rèn luyện

Deleted: kỹ năng

Deleted: kỹ năng sư phạm cho sinh viên là một nội dung rất quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên ở các trường, khoa Sư phạm. Bài báo này đề cập đến các

Deleted: kỹ năng

Deleted: kỹ năng sư phạm cần thiết để tổ chức hoạt động làm quen môi t ... [57]

Deleted: kỹ năng

Deleted: kỹ năng này.¶ ... [58]

Deleted: abstract

Deleted: Abstract:¶ ... [59]

<b>Page 97: [1] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Bold, Italic		
<b>Page 97: [1] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Bold, Italic		
<b>Page 97: [1] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Bold, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 12 pt, Italic		
<b>Page 97: [2] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:31:00 AM</b>
Font: 8 pt, Italic		
<b>Page 97: [3] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
Indent: First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single		
<b>Page 97: [4] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
Space Before: 4 pt, Line spacing: single		
<b>Page 97: [5] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
kỹ năng		
<b>Page 97: [5] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
kỹ năng		
<b>Page 97: [5] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 2:45:00 AM</b>
KN		
<b>Page 97: [6] Deleted</b>	<b>Ms Hanh</b>	<b>8/11/2010 9:19:00 AM</b>
khám phá		
<b>Page 97: [6] Deleted</b>	<b>Ms Hanh</b>	<b>8/11/2010 9:20:00 AM</b>
bộ môn		
<b>Page 97: [6] Deleted</b>	<b>Ms Hanh</b>	<b>8/11/2010 9:20:00 AM</b>
tốt		
<b>Page 97: [7] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>

Indent: Left: 0 cm, First line: 0 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single,  
Numbered + Level: 2 + Numbering Style: 1, 2, 3, ... + Start at: 1 + Alignment: Left +  
Aligned at: 1.92 cm + Tab after: 1.92 cm + Indent at: 2.55 cm, Tabs: 0.96 cm, Left

Page 97: [8] Deleted	User	1/13/2010 3:37:00 AM
kỹ năng		
Page 97: [8] Deleted	User	1/12/2010 5:51:00 AM
(SV)		
Page 97: [8] Deleted	User	1/12/2010 5:51:00 AM
SV		
Page 98: [9] Deleted	User	1/13/2010 3:26:00 AM
cho trẻ		
Page 98: [9] Deleted	User	1/13/2010 3:26:00 AM
với		
Page 98: [9] Deleted	User	1/13/2010 3:46:00 AM
khoa GDMN		
Page 98: [9] Deleted	User	1/13/2010 3:37:00 AM
kỹ năng		
Page 98: [10] Deleted	Ms Hanh	8/11/2010 9:21:00 AM
Page 98: [10] Deleted	Ms Hanh	8/11/2010 9:20:00 AM
làm quen		
Page 98: [10] Deleted	Ms Hanh	8/11/2010 9:21:00 AM
với		
Page 98: [11] Deleted	User	1/12/2010 5:53:00 AM
cho trẻ		
Page 98: [11] Deleted	User	1/12/2010 5:53:00 AM
với		
Page 98: [11] Deleted	User	1/13/2010 2:45:00 AM
KN		
Page 98: [11] Deleted	User	1/12/2010 5:53:00 AM
( nhóm các KNSP nền tảng và nhóm các KNSP chuyên biệt)		
Page 98: [12] Deleted	User	1/13/2010 3:37:00 AM
<i>kỹ năng</i>		
Page 98: [12] Deleted	User	1/12/2010 5:52:00 AM



g:

Page 98: [13] Formatted Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: Multiple 1.02 li

Page 98: [14] Deleted User 1/13/2010 2:39:00 AM

Với đối tượng giáo dục vô cùng đặc biệt là trẻ em từ 0 đến 6 tuổi, lao động của GVMN mang những đặc thù riêng. Trẻ mầm non vô cùng non nớt và nhạy cảm với những tác động của MTXQ. Chính vì thế, GVMN cần phải là người định hướng, dẫn dắt trẻ. Thông qua hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ, GVMN phải tìm hiểu được khả năng của trẻ, hiểu trẻ biết gì và có thể làm được những gì đối với những điều mà GV yêu cầu, hiểu được những điều trẻ cần phải làm với những điều trẻ có thể làm được và đặc biệt, GVMN phải dự đoán được các tình huống sư phạm có thể xảy ra, phải phát hiện được vấn đề để có thể định hướng cho trẻ. Do những yêu cầu nghề nghiệp như vậy, đòi hỏi GVMN phải có kỹ năng định hướng.

Page 98: [15] Deleted User 1/13/2010 3:26:00 AM

cho trẻ

Page 98: [15] Deleted User 1/13/2010 3:26:00 AM

với

Page 98: [15] Deleted User 1/13/2010 3:37:00 AM

kỹ năng

Page 98: [15] Deleted User 1/13/2010 2:41:00 AM

chủ yếu

Page 98: [15] Deleted User 1/13/2010 2:42:00 AM

qua quá trình sinh viên tham gia tích cực vào giờ thuyết trình đặt và giải quyết vấn đề. Đứng trước vấn đề mà giảng viên đưa ra, sinh viên phải tích cực tìm hiểu, suy nghĩ để phát hiện vấn đề, sau đó đưa ra những định hướng, những giải pháp, phương hướng cụ thể để giải quyết vấn đề.

Page 98: [16] Deleted User 1/13/2010 2:45:00 AM

KN

Page 98: [16] Deleted User 1/13/2010 2:45:00 AM

KN

Page 98: [16] Deleted User 1/13/2010 2:45:00 AM

KN

Page 98: [16] Deleted User 1/13/2010 2:45:00 AM

KN

Page 98: [17] Formatted Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: Left: 0.64 cm, Hanging: 1.28 cm, Right: 1.01 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: Multiple 1.02 li, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

**Page 98: [18] Formatted** User 1/13/2010 3:48:00 AM

Font: Italic

**Page 98: [18] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

No underline

**Page 98: [19] Formatted** Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: Multiple 1.02 li

**Page 98: [20] Formatted** Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: Hanging: 0.31 cm, Right: 1.01 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

**Page 98: [21] Formatted** Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

**Page 99: [22] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

No underline

**Page 99: [23] Formatted** User 1/13/2010 3:50:00 AM

Font: Italic

**Page 99: [24] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

No underline

**Page 99: [25] Formatted** Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: Hanging: 0.31 cm, Right: 1.01 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

**Page 99: [26] Formatted** Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

**Page 99: [27] Deleted** Ms Hanh 8/11/2010 9:13:00 AM

cách thức tiếp thu, xử lý thông tin một cách hiệu quả của con người trong những điều kiện cụ thể nhằm đạt được một mục đích nào đó.

**Page 99: [28] Deleted** Ms Hanh 8/11/2010 9:15:00 AM

như quan sát, so sánh, phân loại, suy luận, dự đoán ...

**Page 99: [29] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

Not Expanded by / Condensed by

**Page 99: [30] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

Not Expanded by / Condensed by

**Page 99: [31] Formatted** User 1/13/2010 3:34:00 AM

Not Expanded by / Condensed by

**Page 100: [32] Deleted** User 1/13/2010 3:37:00 AM

kỹ năng

**Page 100: [32] Deleted** User 1/13/2010 3:37:00 AM

g

<b>Page 100: [33] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

No underline

<b>Page 100: [34] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:53:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Font: Italic

<b>Page 100: [34] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

No underline

<b>Page 100: [35] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Indent: Left: 0.96 cm, First line: 0 cm, Right: 0.38 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

<b>Page 100: [36] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

kỹ năng

<b>Page 100: [36] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

kỹ năng

<b>Page 100: [37] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

<b>Page 100: [38] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:51:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Font: Bold, Italic

<b>Page 100: [39] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:31:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

cho trẻ

<b>Page 100: [39] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:31:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

với

<b>Page 100: [40] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Not Expanded by / Condensed by

<b>Page 100: [40] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Not Expanded by / Condensed by

<b>Page 100: [41] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Not Expanded by / Condensed by

<b>Page 100: [42] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:32:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

cho trẻ

<b>Page 100: [42] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:32:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

với

<b>Page 100: [42] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:53:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

kỹ năng

<b>Page 100: [42] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:32:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

cho trẻ

<b>Page 100: [42] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:32:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

với

<b>Page 100: [43] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

No underline

<b>Page 100: [44] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Indent: Left: 0.96 cm, First line: 0 cm, Right: 0.38 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

<b>Page 100: [45] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:52:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

Font: Italic

<b>Page 100: [45] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

No underline

<b>Page 100: [46] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

<b>Page 100: [47] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

Kỹ năng

<b>Page 100: [47] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:33:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

cho trẻ

<b>Page 100: [47] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:33:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

với

<b>Page 100: [47] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

kỹ năng

<b>Page 100: [48] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Space Before: 4 pt, Line spacing: single, No bullets or numbering

<b>Page 100: [49] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

Kỹ năng

<b>Page 100: [49] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 4:07:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

với

<b>Page 100: [49] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:52:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

kỹ năng

<b>Page 100: [50] Formatted</b>	<b>Admin</b>	<b>9/6/2010 11:33:00 AM</b>
---------------------------------	--------------	-----------------------------

Space Before: 4 pt, Line spacing: single, No bullets or numbering

<b>Page 100: [51] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:37:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

Kỹ năng

<b>Page 100: [51] Deleted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 4:07:00 AM</b>
-------------------------------	-------------	-----------------------------

<b>Page 100: [52] Formatted</b>	<b>User</b>	<b>1/13/2010 3:34:00 AM</b>
---------------------------------	-------------	-----------------------------

No underline

Page 100: [53] Formatted Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: Left: 0.96 cm, First line: 0 cm, Right: 0.38 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.63 cm + Tab after: 1.27 cm + Indent at: 1.27 cm, Tabs: Not at 1 cm + 1.27 cm + 1.5 cm

Page 100: [54] Formatted User 1/13/2010 3:54:00 AM

Font: Italic

Page 100: [54] Formatted User 1/13/2010 3:54:00 AM

No underline

Page 100: [55] Deleted User 1/13/2010 3:54:00 AM

*cho trẻ*

Page 100: [55] Deleted User 1/13/2010 3:54:00 AM

*với*

Page 100: [56] Formatted Admin 9/6/2010 11:33:00 AM

Indent: First line: 1 cm, Space Before: 4 pt, Line spacing: single

Page 102: [57] Deleted Admin 9/6/2010 11:30:00 AM

kỹ năng sư phạm cần thiết để tổ chức hoạt động làm quen môi trường xung quanh ở trường mầm non và mối liên hệ giữa các

Page 102: [58] Deleted Admin 9/6/2010 11:30:00 AM

kỹ năng này.

Page 102: [59] Deleted Admin 9/6/2010 11:30:00 AM

**Abstract:**

Training students' pedagogical skills  
in teaching science and social studies in kindergartens

Developing students' pedagogical skills is one of the most important aspects of teachers training. This article is an effort to classify the pedagogical skills needed for teaching science and social studies in kindergartens, as well as to explore the nature of the skills and interrelationships between them.